

Số: TVHN-239/DBQG

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

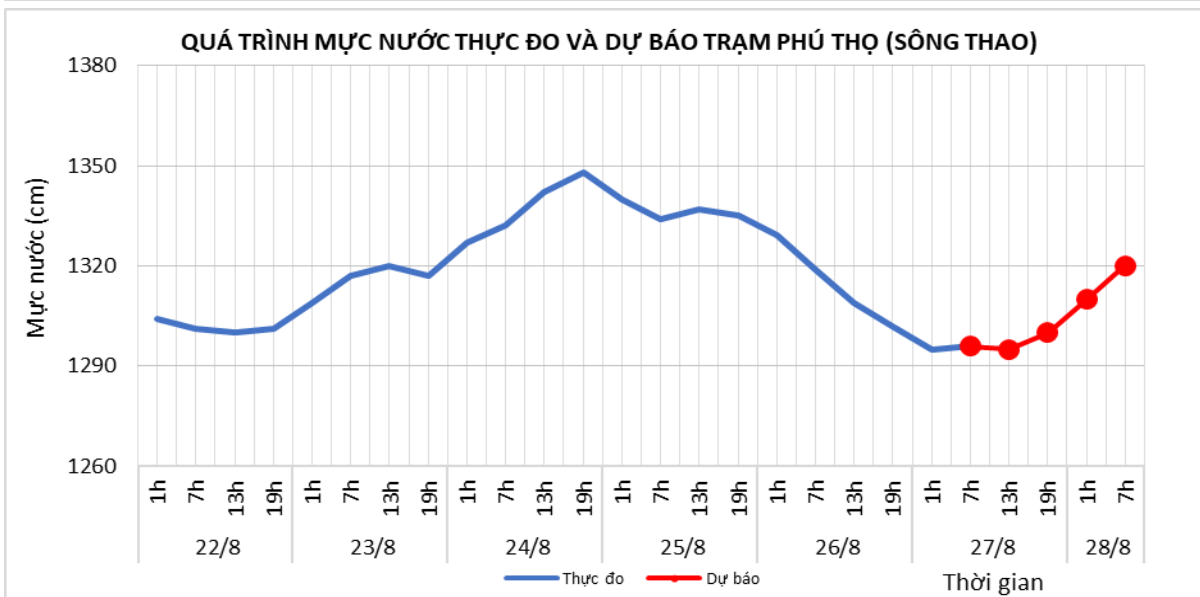
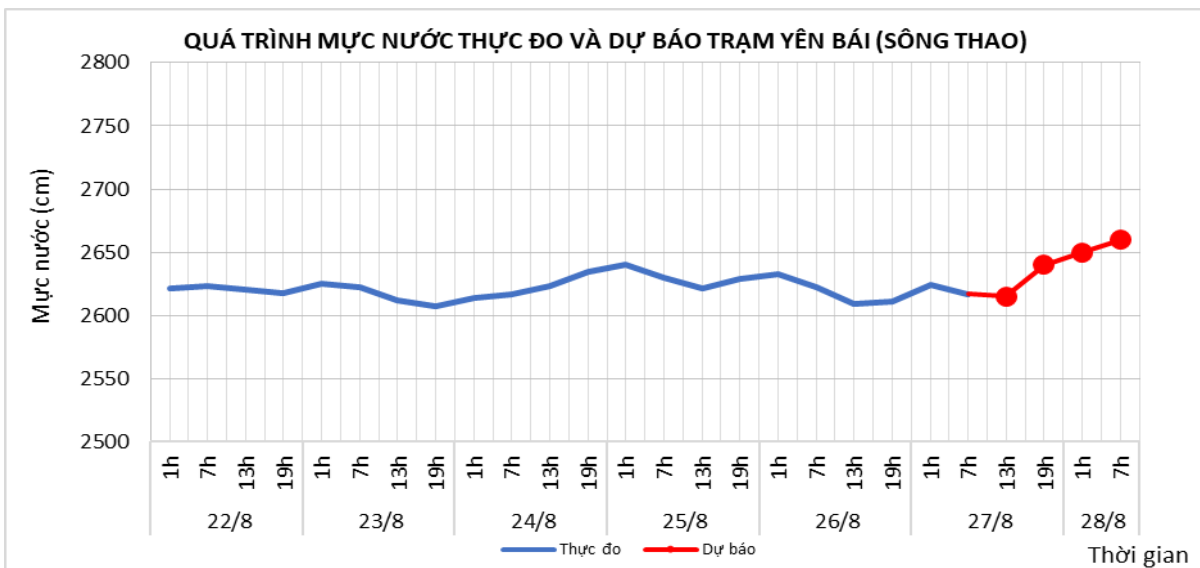
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên.



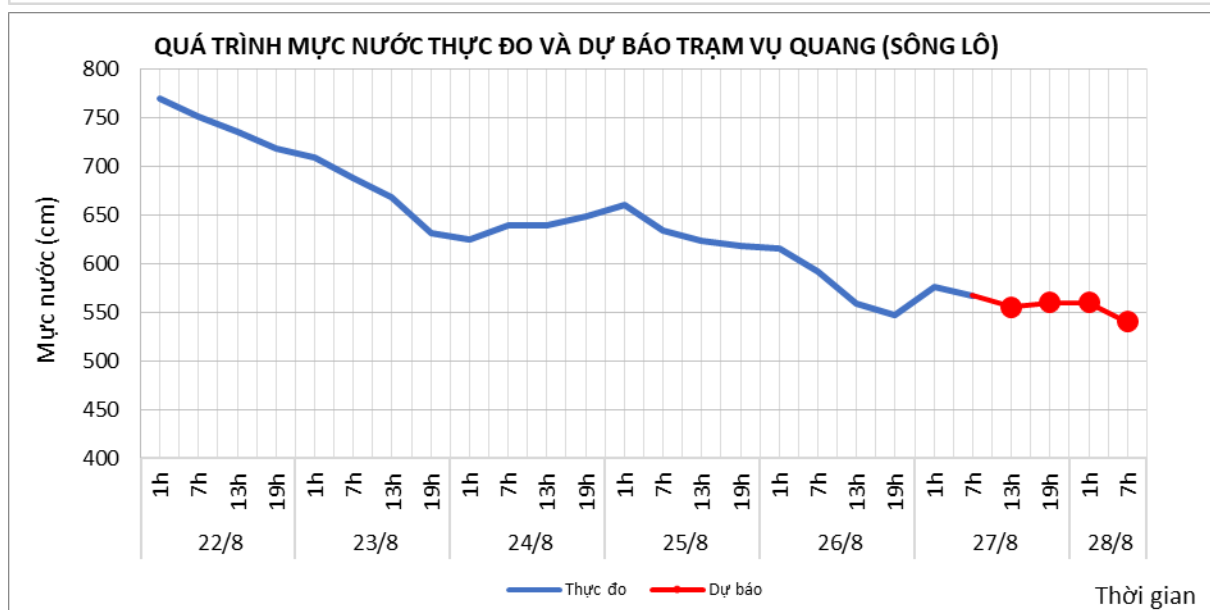
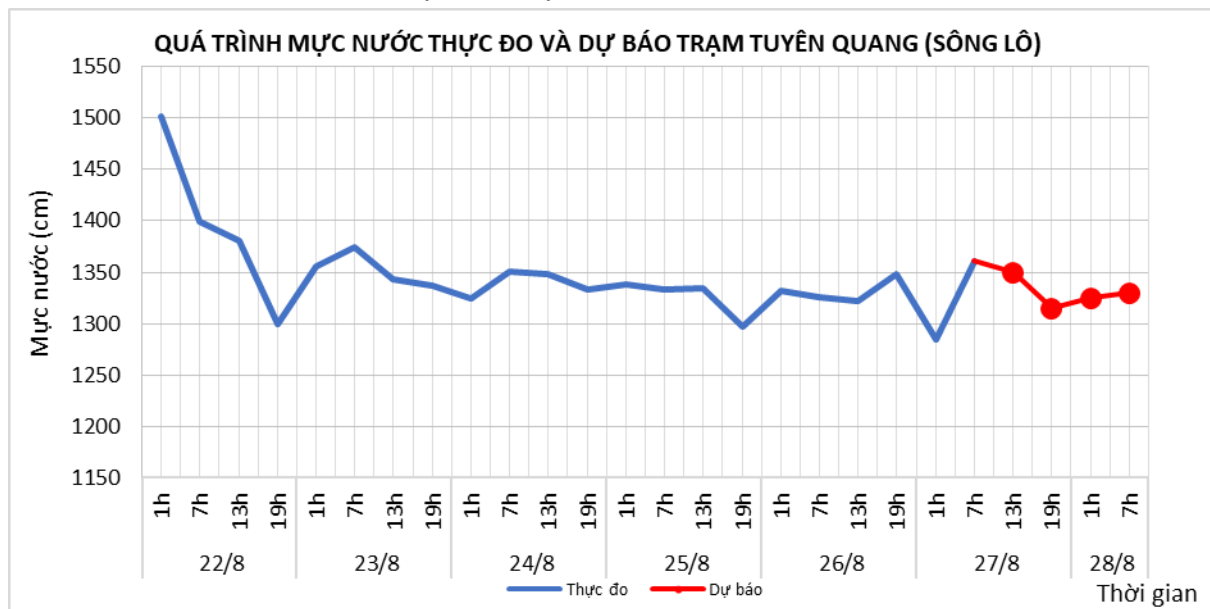
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu điều tiết của thủy điện tuyến trên.



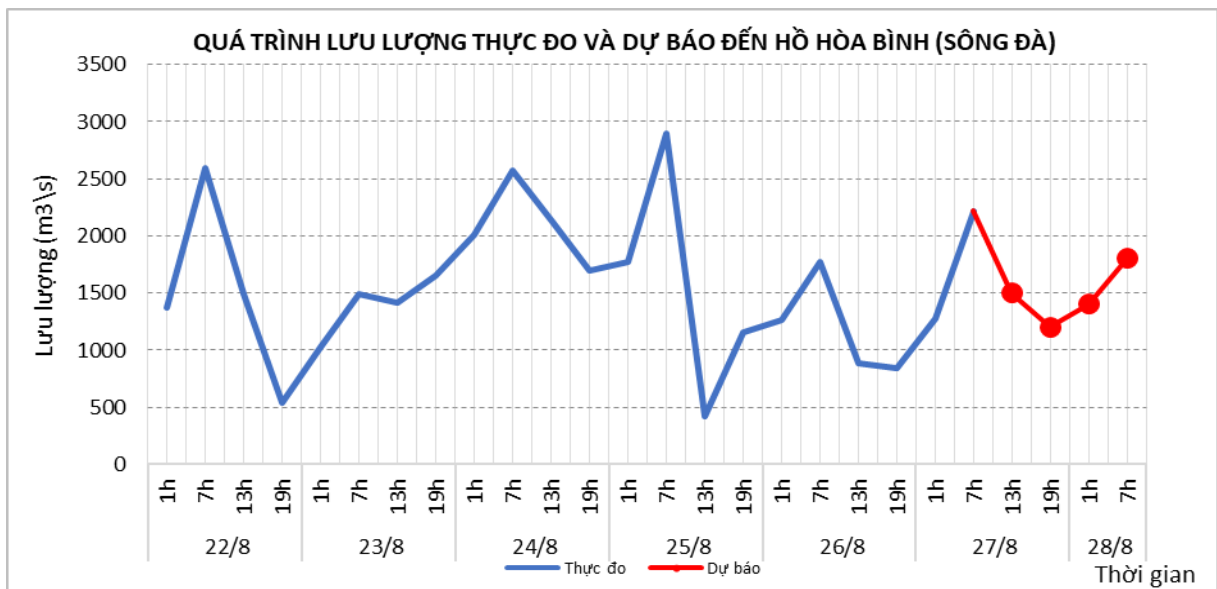
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực.



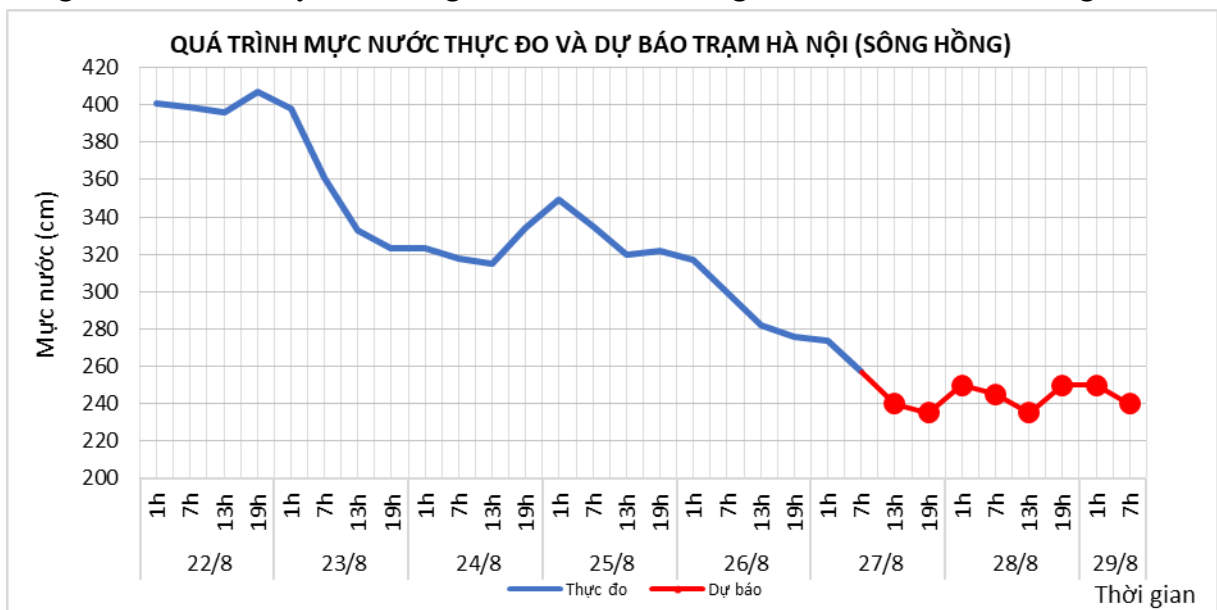
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang biến đổi chậm, mực nước tại trạm thủy văn Hà Nội lúc 7h ngày 27/08 là 2,57m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo chế độ thủy triều cũng như chịu ảnh hưởng điều tiết hồ chứa thượng lưu.



2. Lưu vực sông Thái Bình

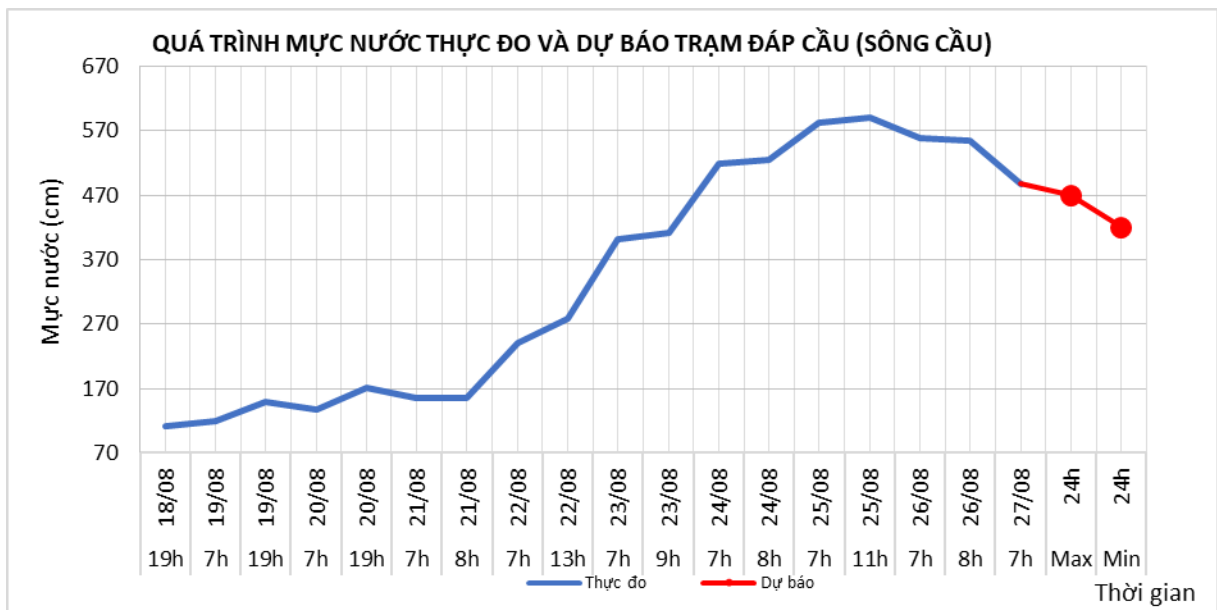
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Cầu đang xuống, lúc 7h ngày 27/8, mực nước tại trạm Đáp Cầu ở mức 4,88m, dưới BĐ2 0,42m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Cầu tiếp tục xuống. Trong 24 giờ tới, mực nước tại trạm Đáp Cầu sẽ xuống dưới mức BĐ1.



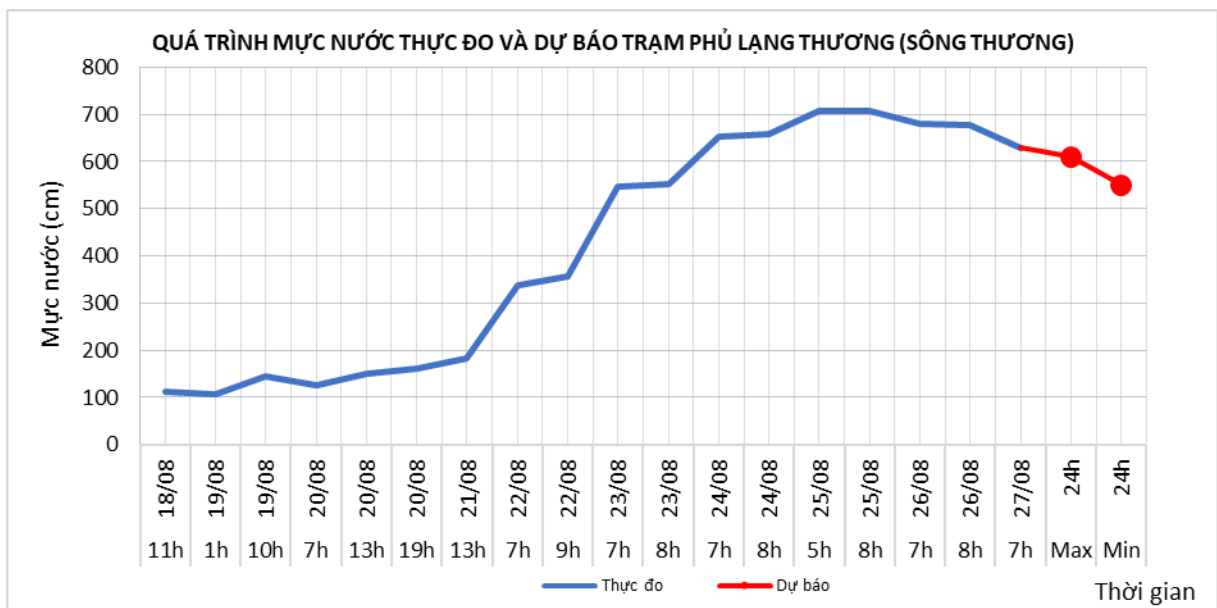
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Thương đang xuống. Lúc 7 giờ ngày 27/8, mực nước tại trạm Phủ Lạng Thương là 6,29m (dưới BĐ3 là 0,01m).

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, lũ trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục xuống và ở mức trên BĐ2.



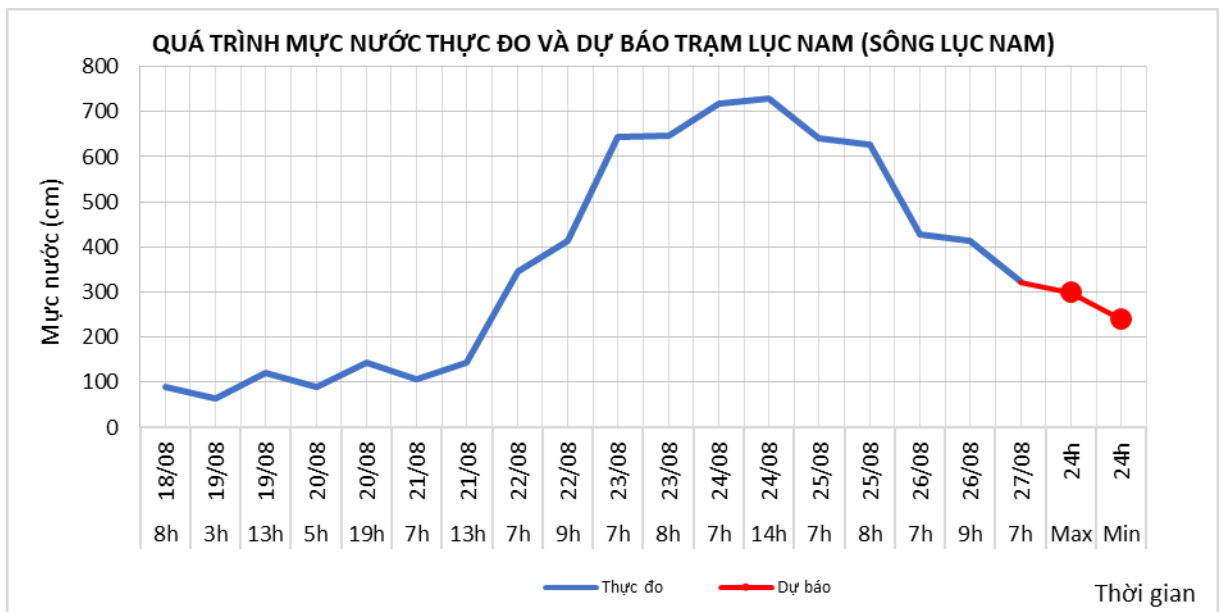
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Lục Nam tiếp tục xuống.



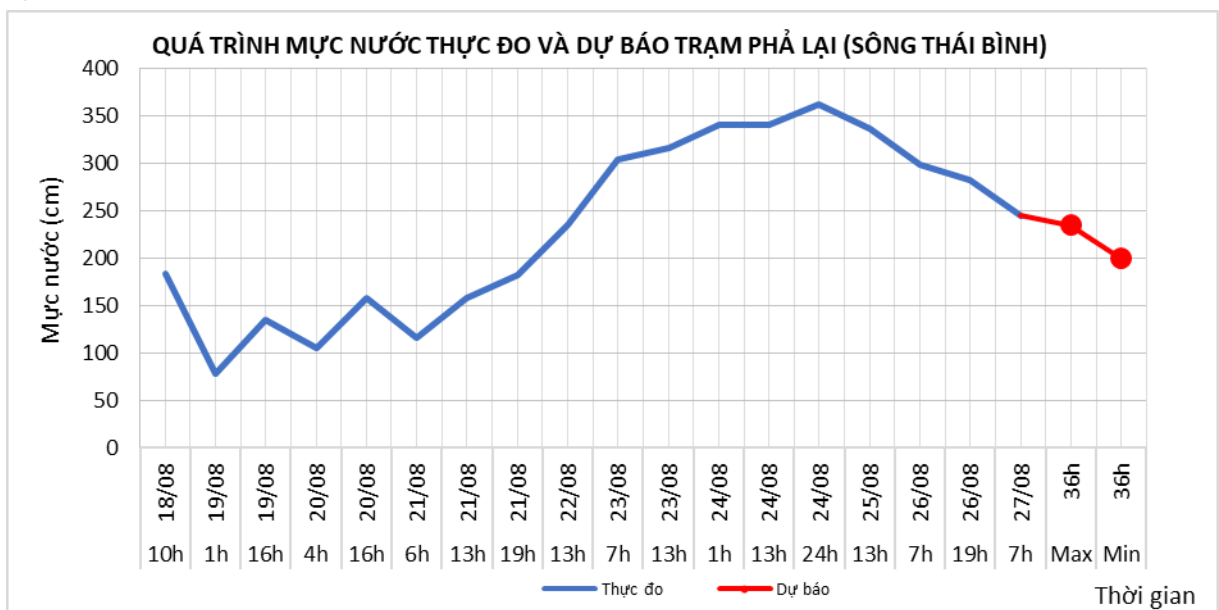
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo xu thế xuống. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,35m; thấp nhất là 2,00m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

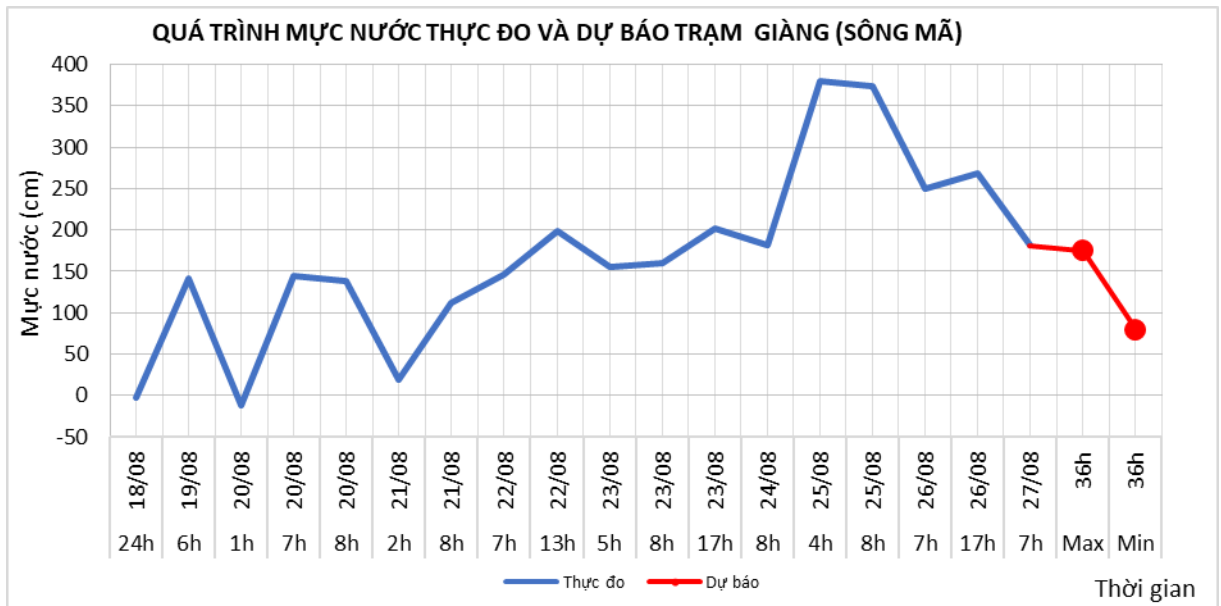
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Mã đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Mã tiếp tục xuống.



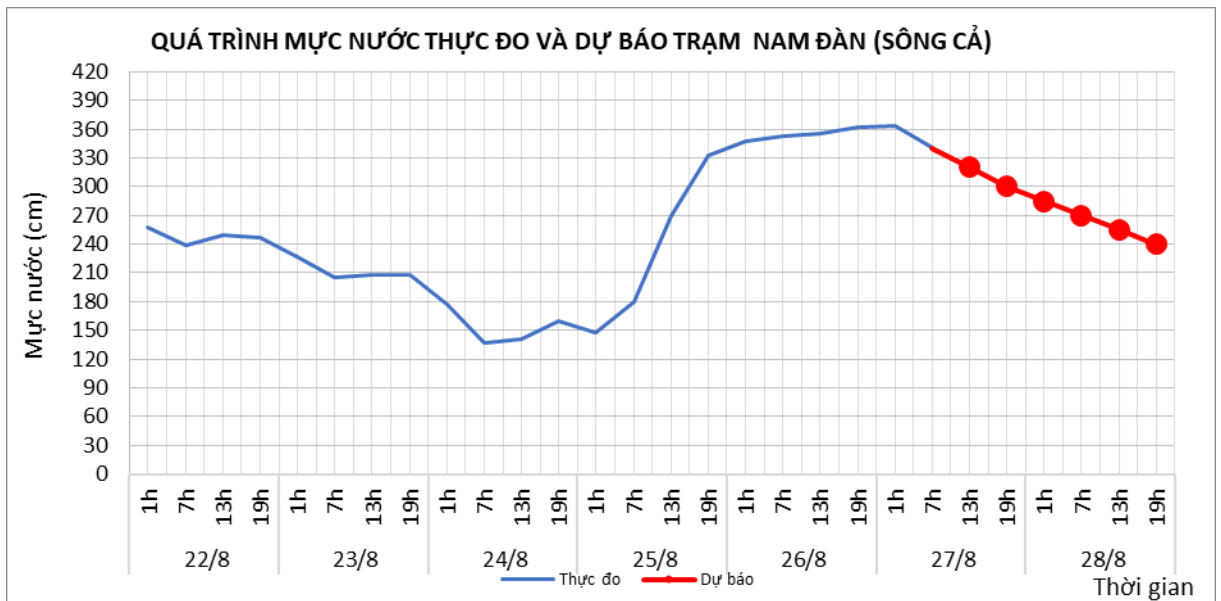
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Sáng nay (27/08), lũ ở hạ lưu đã đạt đỉnh và ở dưới mức BĐ1, sau đó xuống chậm; mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước ở thượng lưu sông Cả có dao động; ở trung và hạ lưu tiếp tục xuống.



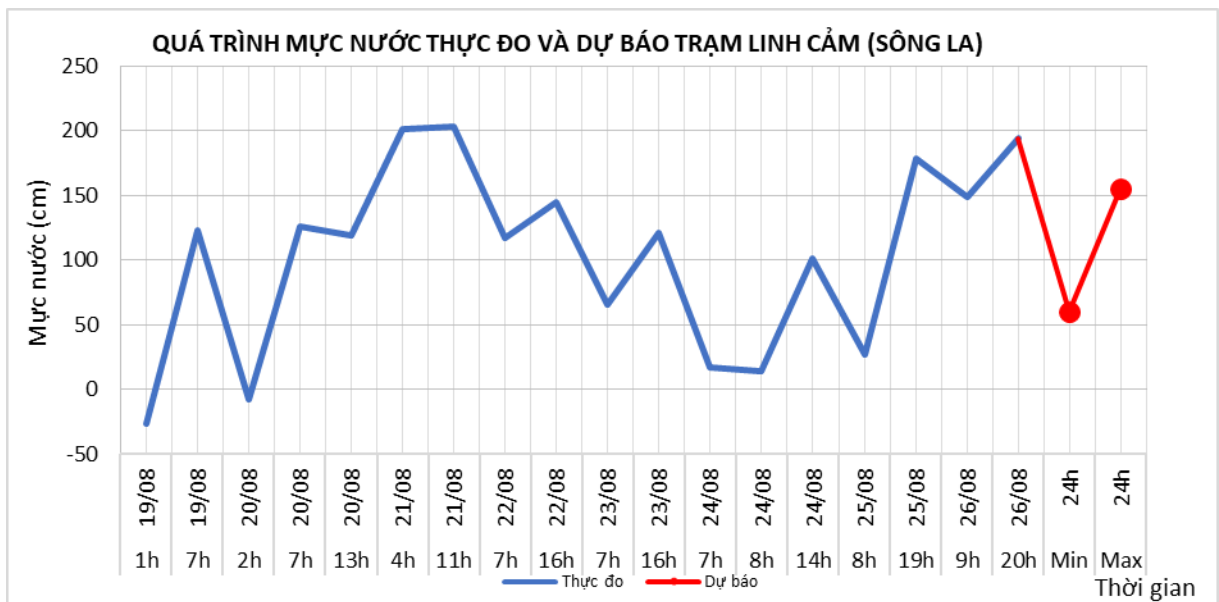
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



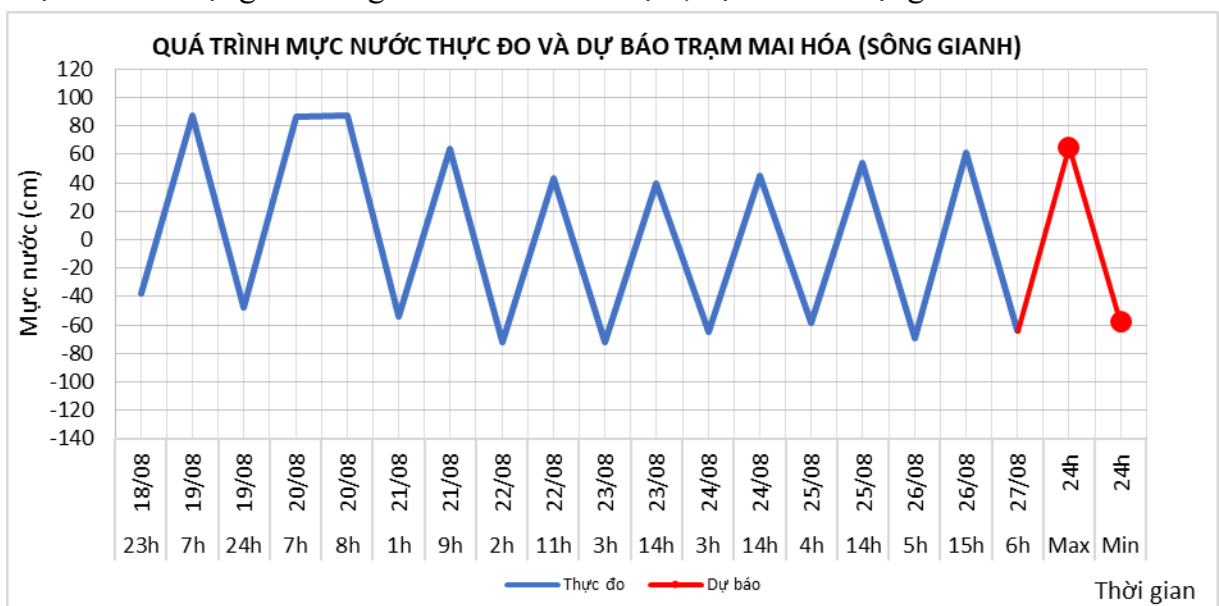
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



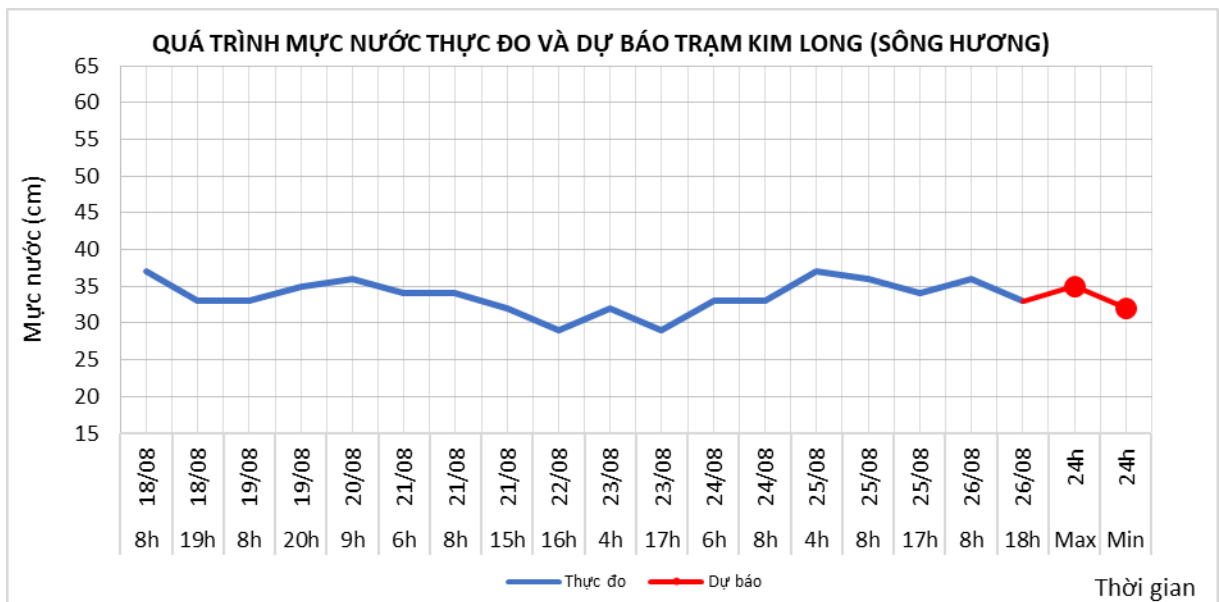
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

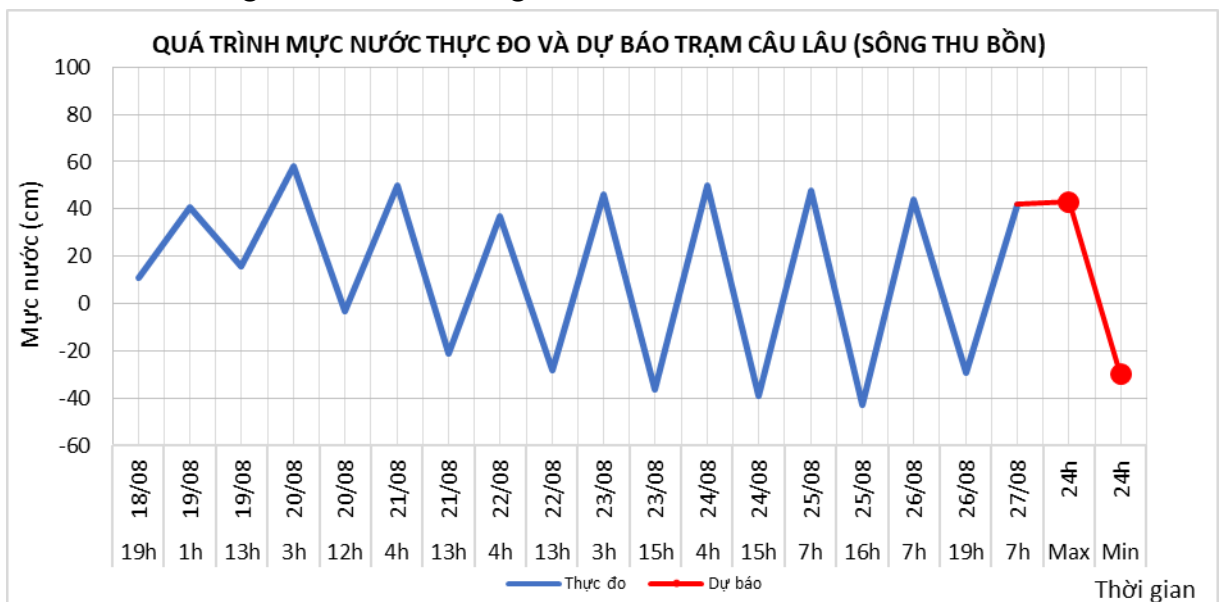
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



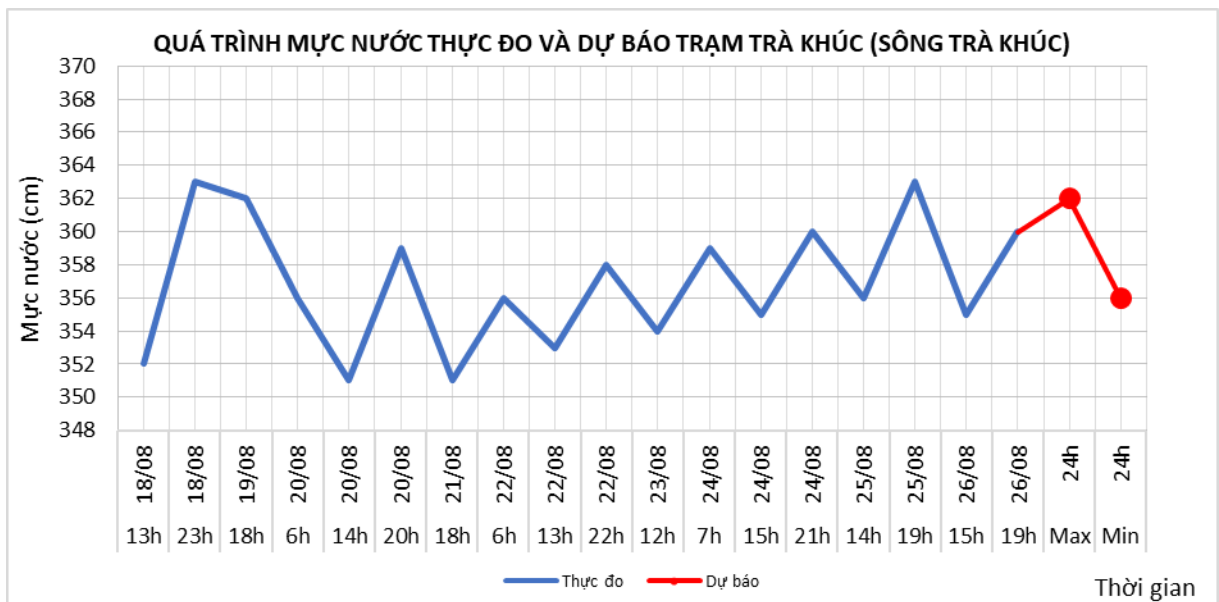
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng của đập tràn.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng của đập tràn.



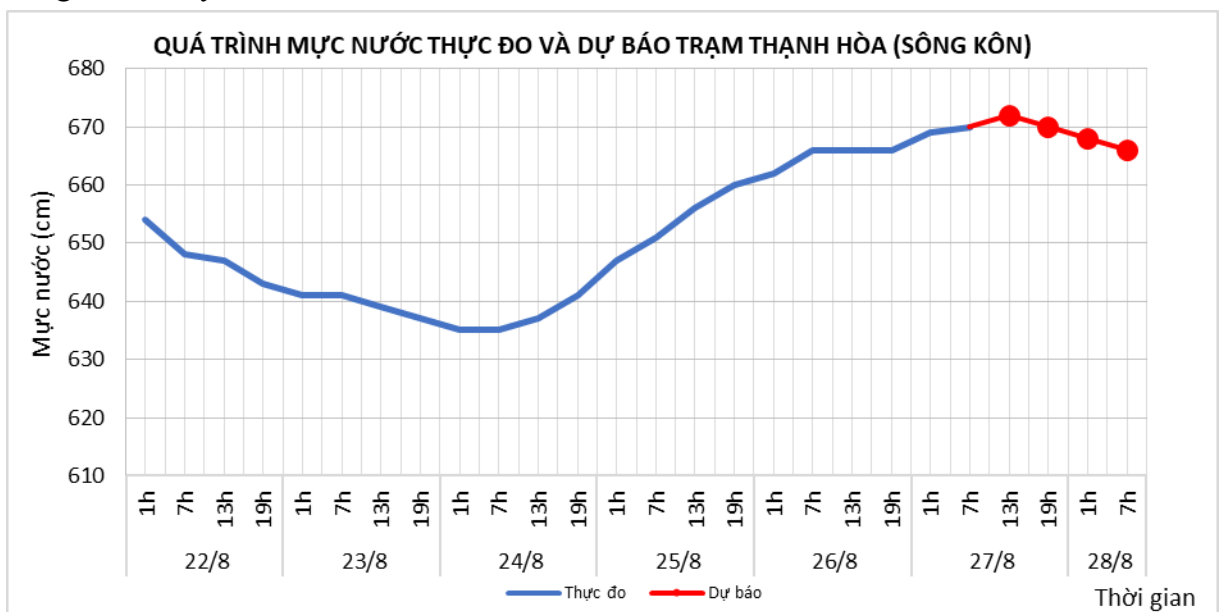
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thanh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thanh Hòa tiếp tục dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



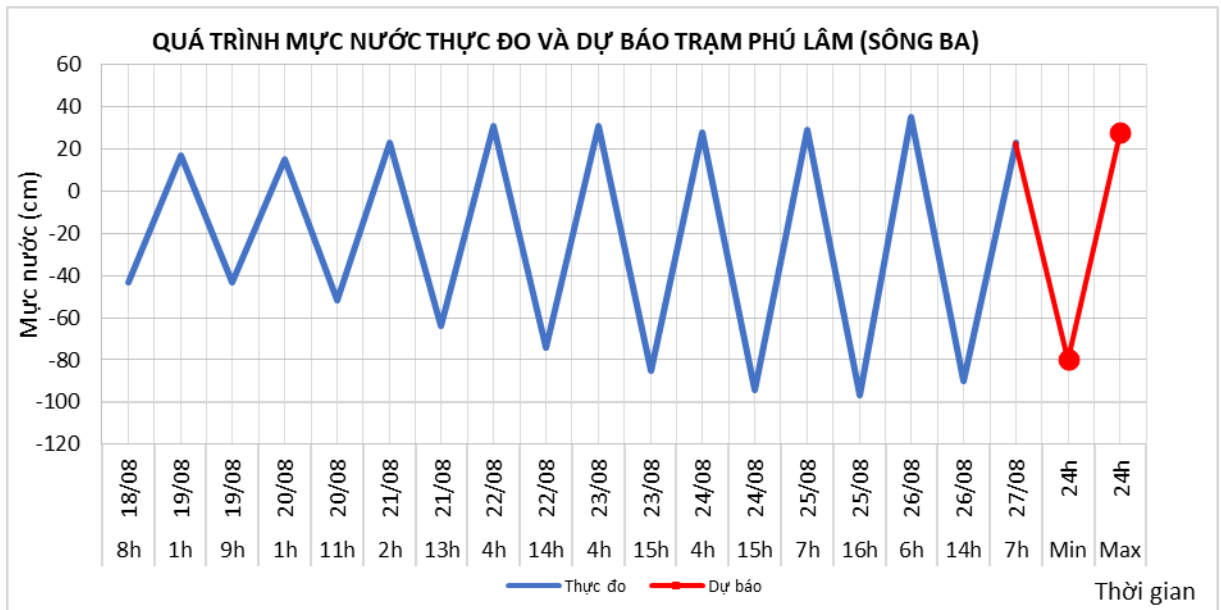
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

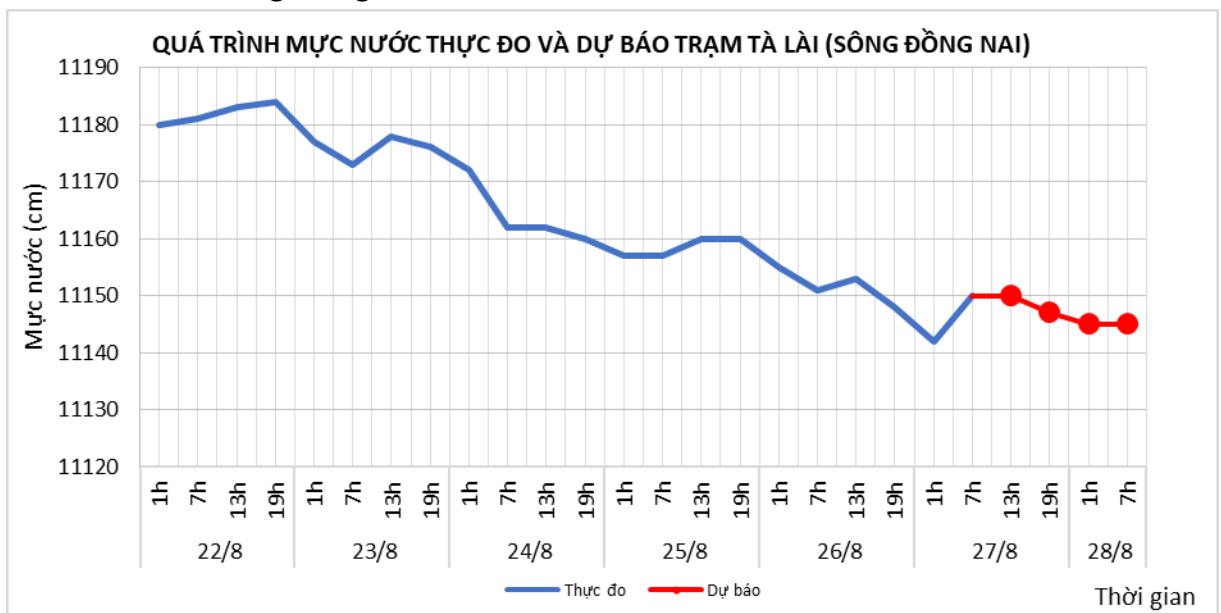
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.



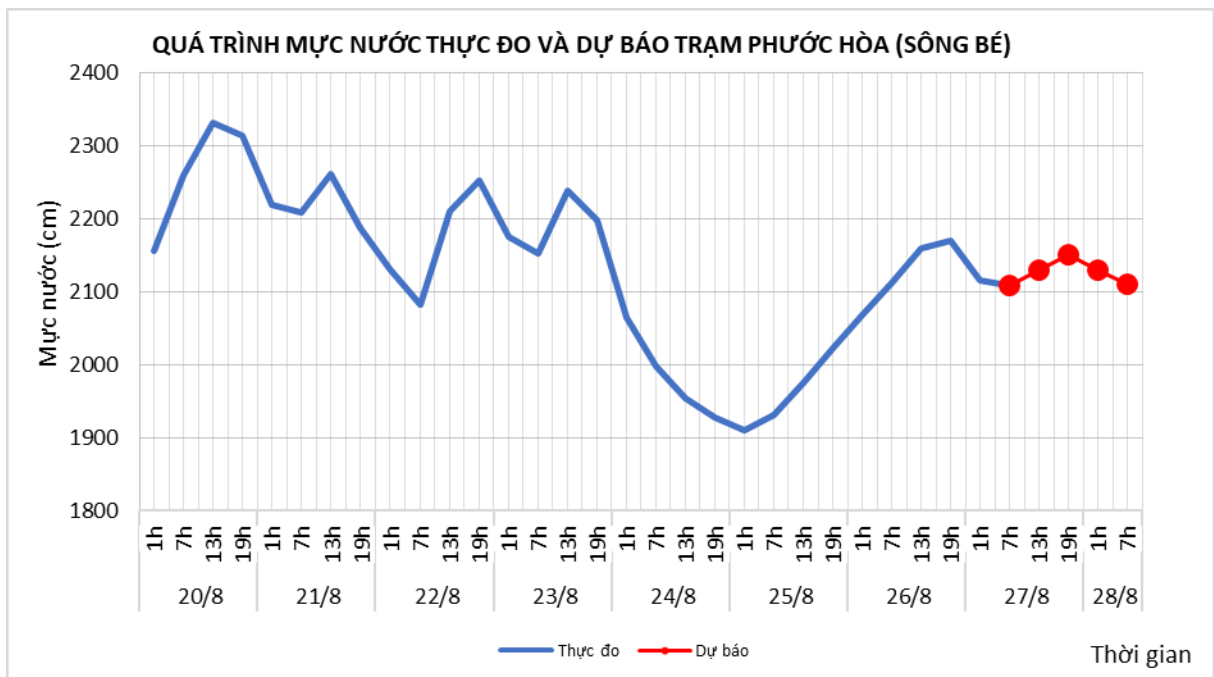
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên.



6. Lưu vực sông Mê Công

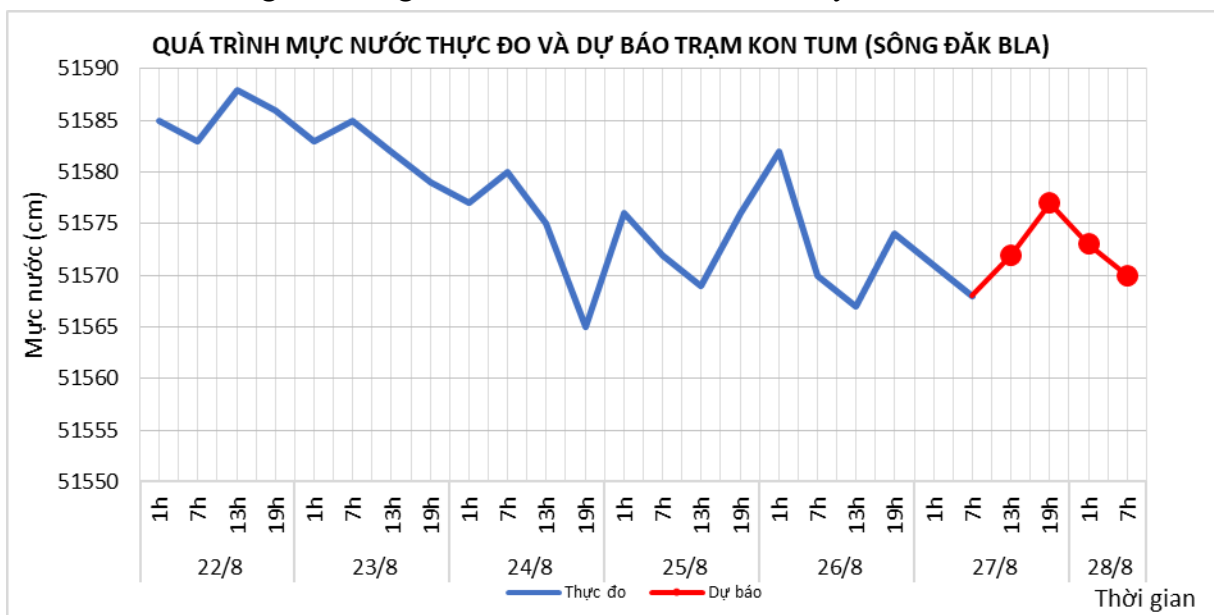
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



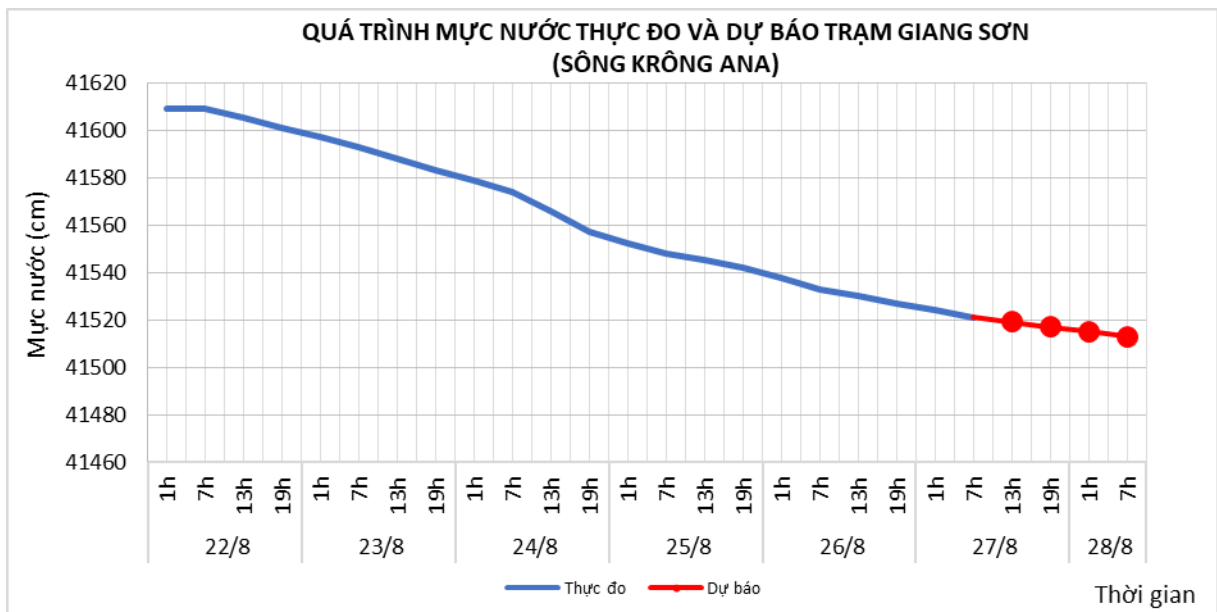
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



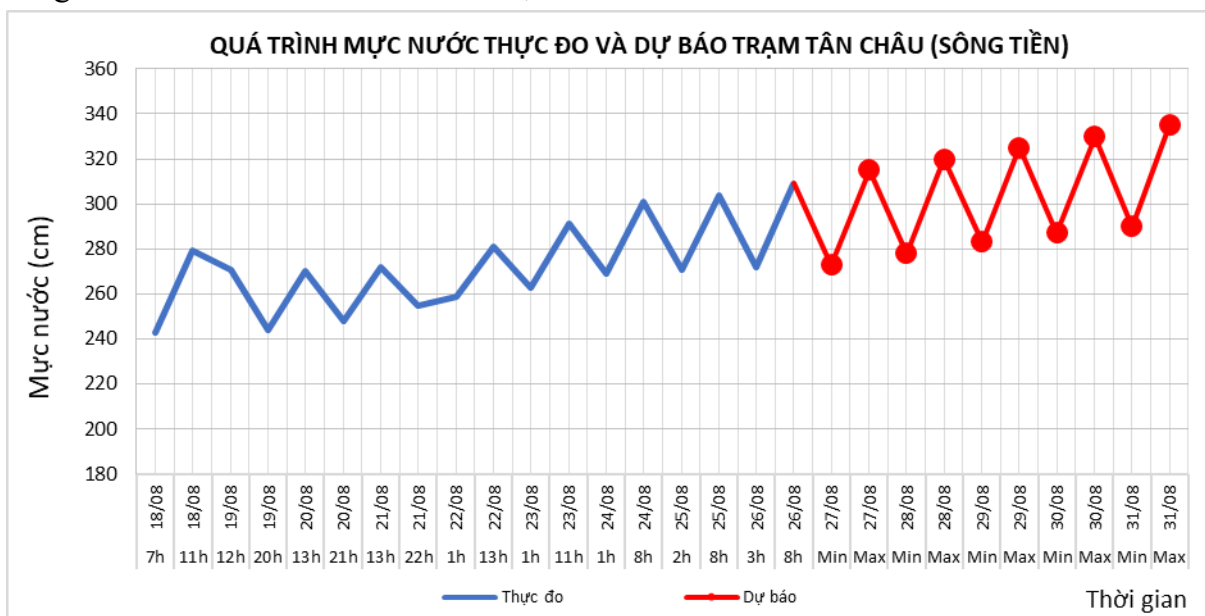
6.3. Sông Cửu Long

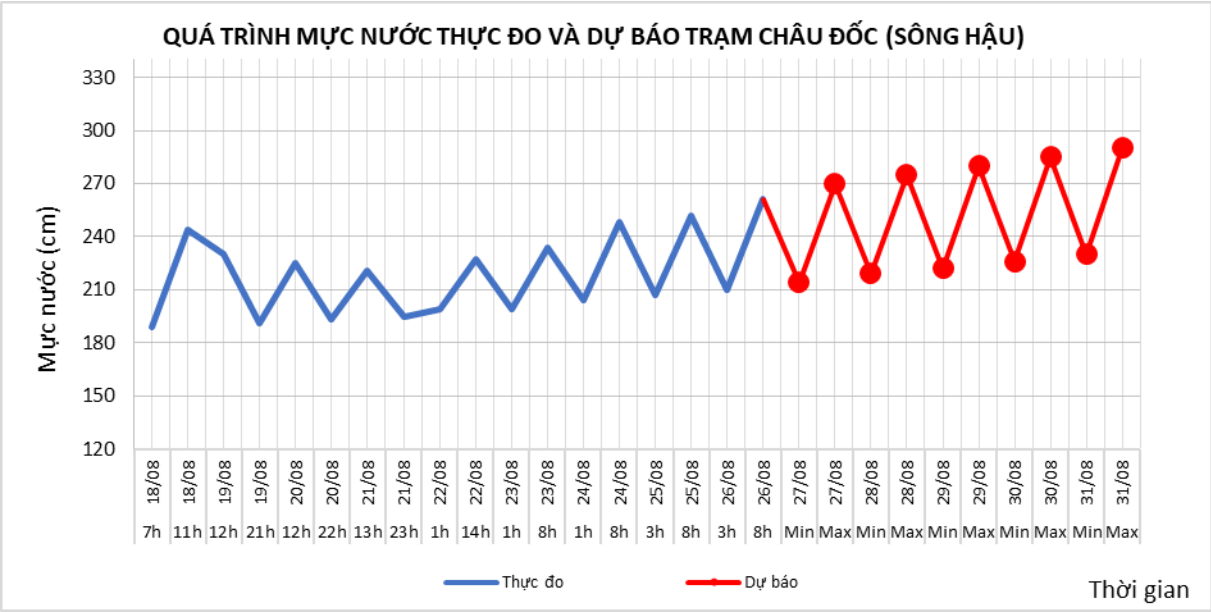
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên. Mực nước cao nhất ngày 26/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,09m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,61m..

b. Dự báo, cảnh báo

Trong những ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên. Đến ngày 31/8, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,35m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,9m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-26/08	19h-26/08	1h-27/08	7h-27/08	13h-27/08		19h-27/08		1h-28/08		7h-28/08		13h-28/08		19h-28/08		1h-29/08		7h-29/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	889	840	1271	2220	1500	↓	1200	↓	1400	↑	1800	↑								
Thao	Yên Bái	2609	2611	2624	2617	2615	↓	2640	↑	2650	↑	2660	↑								
Thao	Phủ Thọ	1309	1302	1295	1296	1295	↓	1300	↑	1310	↑	1320	↑								
Lô	Tuyên Quang	1322	1348	1285	1361	1350	↓	1315	↓	1325	↑	1330	↑								
Lô	Vụ Quang	559	547	576	567	555	↓	560	↑	560	→	540	↓								
Hồng	Hà Nội	282	276	274	257	240	↓	235	↓	250	↑	245	↓	235	↓	250	↑	250	→	240	↓
Cả	Nam Đàn	356	362	364	340	320	↓	300	↓	285	↓	270	↓	255	↓	240	↓				
Kôn	Thanh Hòa	666	666	669	670	672	↑	670	↓	668	↓	666	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11153	11148	11142	11150	11150	→	11147	↓	11145	↓	11145	→								
Bé	Phước Hòa	2160	2170	2116	2108	2130	↑	2150	↑	2130	↓	2110	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51567	51574	51571	51568	51572	↑	51577	↑	51573	↓	51570	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41531	41527	41523	41521	41519	↓	41517	↓	41515	↓	41513	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	555	↓	488	↓	470	↓	420	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	677	↓	629	↑	610	↓	550	↓
Lục Nam	Lục Nam	415	↓	322	↑	300	↓	240	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	333	↓	245	↓	235	↓	200	↓
Mã	Giàng (**)	328	↓	181	↓	175	↓	80	↓
La	Linh Cảm	194	↑	149	↑	155	↓	60	↓
Gianh	Mai Hóa	61	↑	-64	↑	65	↑	-58	↑
Hương	Kim Long	36	→	33	↓	35	↓	32	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	42	↓	-29	↑	43	↑	-30	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	360	↓	355	↓	362	↑	356	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	23	↓	-90	↑	28	↑	-80	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		26/08		27/08		28/08		29/08		30/08		31/08		26/08		27/08		28/08		29/08		30/08		31/08	
Sông Tiền	Tân Châu	309	📈	315	📈	320	📈	325	📈	330	📈	335	📈	272	📈	273	📈	278	📈	283	📈	287	📈	290	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	261	📈	270	📈	275	📈	280	📈	285	📈	290	📈	210	📈	214	📈	219	📈	222	📈	226	📈	230	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 28/08

Tin phát lúc: 10h30’

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng